

Số: / /QĐ-CTUBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

Căn cứ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác; số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng; số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015 quy định về trình tự, thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; số 44/2018/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2018 quy định kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu; số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1572/TTr-SNNMT ngày 20/12/2025;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, cụ thể như sau:

1. Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật quy định tại khoản 3, Điều 6 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại mục 3 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

2. Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng, quy định tại khoản 9, Điều 7 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại mục 11 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

3. Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ, quy định tại khoản 11, Điều 7 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại mục 12 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

4. Cấp giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng, quy định tại khoản 12, Điều 7 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại mục 13 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

5. Cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng, quy định tại khoản 13, Điều 7 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại mục 14 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

6. Ghi nhận, ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng, quy định tại khoản 15, Điều 7 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại mục 16 và mục 17 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

7. Kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng, quy định tại khoản 17, Điều 7 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại mục 18 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

8. Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật quy định tại Điều 22 Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật.

9. Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu quy định Điều 24 Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật.

10. Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật quy định tại Điều 25 Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền

Từ khi Quyết định có hiệu lực thi hành đến ngày 01/3/2027.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung được ủy quyền tại Quyết định này. Định kỳ hằng năm (chậm nhất vào ngày 25/12) báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung liên quan đến nhiệm vụ được ủy quyền hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NNMT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoài Anh